TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **08**/2021/HS-ST
Ngày: 09/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kịch.

2. Ông Huỳnh Khởi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Luyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào – Kiểm sát viên

Trong ngày 09/4/2021, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Thanh L**, sinh năm 1983 (Nam); Tên gọi khác: không - Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm vườn; Con ông: Hồ Văn N, sinh năm 1964, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Anh, chị, em ruột có 04 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1989; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 23/12/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Quyết định đưa Hồ Thanh L đi Cơ sở giáo dục bắt buộc Cồn Cát - Bộ Công an thời gian 12 (Mười hai) tháng; Tiền án: không.

(bị cáo L có mặt)

2. Họ và tên: **Trần Thanh T**, sinh năm 1980 (Nam); Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1953, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1955, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Anh, chị, em ruột có 04 người, lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm

1989, Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, sinh năm 2006 và sinh năm 2013; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 13/3/2019, Trần Thanh T bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp kết án 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 02/11/2000, Trần Thanh T bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng kết án 04 tháng 12 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Đã được xóa án tích).

Bị cáo Trần Thanh T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ trong vụ án khác.

(bị cáo T có mặt)

* Bị hại:

Ông Đinh Hoàng V, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Bé T2, sinh năm 1989 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân C, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H1, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H1, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Nguyễn Thị Kiều H1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, Thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/10/2020, Hồ Thanh L điện thoại rủ Trần Thanh T đang đi làm thuê tại thành phố Cần Thơ: "Dưới đây có cái mô tơ bơm nước nè mầy xuống đây, tạo với mầy đi lấy trộm đem bán, tao có mối bán rồi" thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62C1-xxxxx từ thành phố Cần Thơ đi đến nhà L tại ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng là khoảng 21 giờ ngày 16/10/2020. T ở nhà của L chơi đến khoảng 22 giờ, L mang theo một lưỡi cưa sắt, một đèn pin đội đầu, một cái vợt vớt ốc, một cái giỏ cùng với T đi bộ theo lộ đal đến chòi giữ vườn của ông Đinh Hoàng V. Lúc này, L và T nhìn thấy chòi khóa cửa và không có ai trông coi, nên L và T lấy lưỡi cưa sắt mang theo thay nhau

cưa đứt ổ khóa cửa chòi. L mở cửa chòi ra và cùng T đi vào trong chòi, L đi lại chỗ cái mô tơ bơm nước màu xanh, hiệu Bentas TWP/6BR, loại 02HP, 1,5KW, 8,6A, 2000Wmax ở trong chòi. L lấy lưỡi cưa sắt cửa đứt sợi dây xích khóa mô tơ và cưa ống nước nối vào mô tơ. Tiếp theo, T và L để cái mô tơ vào trong bao nilon có sẵn trong chòi. L vác cái bao có đưng mô tơ đi về nhà của L và đem giấu ở trong nhà sau. Đến khoảng 21 giờ ngày 17/10/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62C1-xxxxx từ thành phố Cần Thơ xuống nhà L, T chở L đi đến nhà ông Nguyễn Hồng H bán mô tơ với số tiền 1.300.000 đồng. L và T chia nhau mỗi người 500.000 đồng, còn lại 300.000 đồng L và T dùng để đổ xăng xe chạy đi chơi và đi ăn uống hết. Đến khoảng 08 giờ ngày 17/10/2020, khi đi thăm vườn phát hiện cái mô tơ trong chòi bị mất trộm nên trình báo cho Công an xã X.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh Tđã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Kế Sách kết luận: Một mô tơ bơm nước hiệu Bentas TWP/6BR, loại 02HP, 1,5KW, 8,6A, 2000Wmax, giá trị còn lại 90%, thành tiền 2.880.000 đồng.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-H.KS ngày 23 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh Tvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Hồ Thanh L từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 năm đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng, bị hại Đinh Hoàng V đã nhận lại tài sản nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh tụng và nói lời sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Đinh Hoàng V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Bé T2, người làm chứng ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn N1, bà Nguyễn Thị Kiều H1 vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt không có yêu cầu hoãn phiên tòa nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận các bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt: 01 (một) mô tơ bơm nước hiệu Bentas TWP/6BR, loại 02HP, 1,5KW, 8,6A, 2000Wmax, tình trạng đã qua sử dụng. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.880.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hồ Thanh L và Trần Thanh T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo L và T đều là người thực hành. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.880.000 đồng. Bị cáo T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục cải tạo các bị cáo thành người lương thiện có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hồ Thanh L: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L đã thành khẩn khai báo; bị cáo có trình độ học vấn thấp; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thanh T: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có trình độ học vấn thấp; bị cáo T có ông ngoại là người có công với đất nước. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 13/3/2019, bị cáo T bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp kết án 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Chưa được xóa án tích) nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng gồm: 01 (một) mô tơ bơm nước hiệu Bentas TWP/6BR, loại 02HP, 1,5KW; 8,6A; 2000Wmax; tình trạng đã qua sử dụng. Bị hại Đinh Hoàng V đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Hoàng V không yêu cầu các bị cáo L, T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Hồ Thanh L, Trần Thanh Tvphải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Hồ Thanh L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Hồ Thanh L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

1.2. Bị cáo Trần Thanh Tvphạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Trần Thanh T01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Hoàng V không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Vật chứng gồm: 01 (một) mô tơ bơm nước hiệu Bentas TWP/6BR, loại 02HP, 1,5KW, 8,6A, 2000Wmax, tình trạng đã qua sử dụng. Bị hại Đinh Hoàng V đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa